

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 171/2020/HS-ST

Ngày: 01-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Ngô Văn Quang.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Thân Văn Nhân.

Ông Dương Văn Toàn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2020/HSST ngày 17/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn B**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: Thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Đảng, Chính quyền, Đoàn Thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1959; Con bà: Vi Thị Th, sinh năm 1956; Vợ: Vi Thị T2, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Phạm Văn C, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Người làm chứng:**

1. Chị Phùng Thị L, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

2. Chị Hà Thị T, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn B, sinh năm 1985, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang là công nhân làm việc cho anh Phạm Văn C, sinh năm 1981, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Y xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, từ cuối năm 2019 đến ngày 17/8/2020 thì nghỉ việc. Sáng ngày 20/8/2020, B một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 98E1-599.41 đến công trường thi công thuộc Trường THCS xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang gặp anh C để chốt tiền công, nhưng anh C báo bận, không chốt công cho B. Do bức tức, nghĩ anh C cố tình không chốt, trả tiền công nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại công trường để nếu anh C không trả tiền sẽ bán đi trừ tiền công. Khoảng 21 giờ ngày 20/8/2020, B vào lán nghỉ của công nhân cũng là nơi để các máy móc phục vụ việc xây dựng, lấy 01 máy hàn nhãn hiệu Dawar, 01 máy cắt nhãn hiệu Dawar, 01 máy cắt tay nhãn hiệu Mod, 01 máy khoan đục nhãn hiệu Makida, 01 máy thủy bình nhãn hiệu Yoko, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu MD 13L và 01 chảo điện nhãn hiệu Osaka cho vào một bao tải màu vàng lấy sẵn ở công trường, rồi đi lên phía trước xe mô tô và chở về nhà. Lúc này, chị Phùng Thị L, sinh năm 1975 và chị Hà Thị T, sinh năm 1976, cùng ở: thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc là công nhân của công trường nhìn thấy B lấy tài sản nên đã báo cho anh C sự việc. Sáng ngày 21/8/2020, anh C điện thoại cho B thì B nhận việc có lấy số tài sản trên đem về nhà, yêu cầu anh C phải thanh toán tiền công thì B mới trả tài sản.

Ngày 04/9/2020, anh C làm đơn trình báo Công an xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên. Cùng ngày, Công an xã Tăng Tiến đã bàn giao hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên có Yêu cầu định giá tài sản số 94 để xác định giá trị tài sản bị trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 84 ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 máy hàn nhãn hiệu Dawar trị giá 1.500.000 đồng, 01 máy cắt chuột Dawar trị giá 400.000 đồng, 01 máy cắt tay Mod trị giá 300.000 đồng, 01 máy khoan đục nhãn hiệu Madika trị giá 600.000 đồng, 01 máy thủy bình nhãn hiệu Yoko trị giá 600.000 đồng, 01 nồi cơm điện MD 13L trị giá 500.000 đồng, 01 chảo điện Osaka trị giá 450.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.350.000 đồng.

Trong các ngày 09/9/2020, 14/9/2020 và 15/9/2020, Cơ quan điều tra đã cho anh C, chị L, chị T nhận dạng qua ảnh, cả anh C, chị Lý, chị Thìn đều nhận dạng B là người đã lấy trộm tài sản.

Ngày 10/10/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn B thu giữ: 01 máy hàn nhãn hiệu Dawar; 01 máy khoan đục, trên có chữ Makida; 01 máy cắt thân màu vàng đen, nhãn hiệu Dawar; 01 máy cắt cầm tay màu nâu đỏ trên có chữ Mod8322; 01 máy cân mực trên có chữ Bashite Yoko; 01 chảo điện nhãn hiệu Osaka, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu MD13L.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 B luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

**\* Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn B.

**\*Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B.

Bị cáo Hoàng Văn B không tranh luận gì.

Bị cáo Hoàng Văn B nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị hại và người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, 293 B luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 20/8/2020, tại công trường xây dựng của Trường THCS xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn B, sinh năm 1985, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang trộm cắp của anh Phạm Văn C, sinh năm 1981 ở thôn Y xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang 01 máy hàn nhãn hiệu Dawar trị giá 1.500.000 đồng, 01 máy cắt chuốt Dawar trị giá 400.000 đồng, 01 máy cắt tay Mod trị giá 300.000 đồng, 01 máy khoan đục nhãn hiệu Madika trị giá 600.000 đồng,

01 máy thủy bình nhãn hiệu Yoko trị giá 600.000 đồng, 01 nồi cơm điện MD 13L trị giá 500.000 đồng, 01 chảo điện Osaka trị giá 450.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.350.000 đồng.

[4] Như vậy, hành vi của Hoàng Văn B đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên và Bản luật tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 B luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan đối với bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 B luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 B luật hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo có án định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/11/2020, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh Phạm Văn C toàn bộ số tài sản B trộm cắp của anh. Anh C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 B luật hình sự.**

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn B cho UBND xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn B.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B.

**3. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 332, 333 B luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Văn Quang**